

## CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP

Năm 2022

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất										Công khai về nhà					Ghi chú				
		Diện tích (m <sup>2</sup> )	Giá trị quyền sử dụng đất theo số kê toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m <sup>2</sup> )				Năm sử dụng	Tổng diện tích sản sử dụng (m <sup>2</sup> )	Giá trị theo số kê toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sản sử dụng (m <sup>2</sup> ))									
				Trụ sở làm việc	Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê			Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	Trụ sở làm việc	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Không kinh doanh	Kinh doanh		Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	Sử dụng khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Đất khuôn viên trường học Khởi nhà lớp học 04 phòng, 02 phòng chức năng (2 tầng)		3.149.685																		
2	NHÀ BẢO VỆ									2019	364	2.250.862	1.890.724								
3	Nhà bếp ăn									2015		50.177	23.403								
4	Nhà lớp học cấp III									2019	64	207.523	152.156								
5	Nhà lớp học số 3 - cấp 3									2010		1.584.466	823.922								
6	Nhà vệ sinh									1995		878.577									
7	<b>Tổng cộng:</b>		<b>3.149.685</b>								<b>470</b>	<b>5.191.810</b>	<b>3.051.659</b>								

Tân Thanh, Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Người lập báo cáo  
(Ký, họ tên)



Ngô Danh Trường

Nguyễn Thị Bích